

CHỈ SỐ CHÍNH

	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	383.4	1.6	0.4%	27.4	-6.4%	10.2	105	133	68	8.1x
HNX-Index	61.2	-0.1	-0.2%	19.2	-0.8%	2.2	72	157	46	6.7x
20 CP vốn hóa lớn nhất	428.1	2.4	0.6%	5.8	-19.4%	0.6	6	10	4	10.8x
30 CP vốn hóa trung bình	156.4	-0.4	-0.3%	7.7	3.4%	0.7	6	9	10	5.8x
40 CP vốn hóa nhỏ	265.3	-3.6	-1.3%	6.0	-8.4%	0.3	5	16	4	4.7x
Chỉ số ngành										
Ngân hàng	260.7	-0.8	-0.3%	3.9	-12.7%	0.5	1	5	3	8.4x
Bất động sản (trừ VIC)	173.3	0.4	0.3%	4.7	-20.6%	0.7	25	29	21	5.4x
Thực phẩm (trừ MSN)	467.6	0.0	0.0%	1.3	81.7%	0.0	6	8	11	5.7x

(KL: triệu CP)

THẾ GIỚI

	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones (24/11/2011)	11,258	-236.2	-2.1%
Mỹ: S&P 500 (24/11/2011)	1,162	-26.3	-2.3%
Anh: FTSE 100 (24/11/2011)	5,128	-12.2	-0.2%
Nhật: Nikkei 225	8,160	-5.2	-0.1%
Hong Kong: Hang Seng	17,689	-245.6	-1.4%

GIÁ HÀNG HÓA

	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/lượng)	44.8	0.0	0.0%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,687.6	-11.2	-0.7%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	96.3	0.1	0.1%

KINH TẾ VĨ MÔ

	Tháng 10	Tháng 11	Lũy kế
	Tăng trưởng GDP		
Lạm phát so hàng tháng	0.36%	0.39%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	21.59%	18.62%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	5.20%		
Lãi suất OMO	14.00%		
Xuất khẩu (triệu \$)	8,300		
Nhập khẩu (triệu \$)	9,100		
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 800		
FDI cam kết (triệu \$)	1,371		
FDI giải ngân (triệu \$)	900		

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

	Chỉ số	Thay đổi	%
	Lãi suất qua đêm trung bình (%)	12.09	0.0
Bơm ròng qua OMO (tỷ VND)	1,552	-2,285	
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	19.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.59	-0.09	-0.7%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.35	-0.04	-0.3%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.49	0.05	0.4%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.68	0.00	0.0%

Tỷ giá

	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
	VND/USD	20,996	21,011
VND/USD (tự do)	21,270	21,330	-10/-10

(Nguồn: Vietinbank)

CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Trong nước

- Thống đốc NHNN: trong tháng 12 sẽ xem xét hạ trần LS tiền gửi xuống dưới 14% nhưng sẽ khó áp trần LS cho vay.
- Thống đốc cũng cho biết, hiện nợ xấu của hệ thống NH chiếm khoảng 3,3% tổng dư nợ. Nợ xấu bất động sản chiếm 4,2% tổng dư nợ lĩnh vực này. Dự kiến đến cuối năm 2011, nợ xấu toàn hệ thống NH ở mức 3,6 - 3,8% tổng dư nợ.
- Doanh số giao dịch liên ngân hàng bằng USD giảm từ mức 129.000 tỷ đồng xuống chỉ còn hơn 52.000 tỷ đồng trong tuần 12-18/11.

Quốc tế

- Fitch vừa hạ xếp hạng tín dụng của Bồ Đào Nha từ BBB - xuống BB+ với triển vọng tiêu cực.
- CPI Nhật Bản giảm cho thấy nhu cầu thế giới đang chậm lại, đồng yên mạnh đang ảnh hưởng xấu tới tăng trưởng, kéo dài giảm phát.
- S&P nhận xét chính quyền của Thủ tướng Yoshihiko Noda đã không đạt được thành công nào trong việc giải quyết vấn đề nợ công, dấu hiệu cho thấy S&P có thể đang tiến gần hơn đến việc hạ xếp hạng tín dụng của Nhật.

GIAO DỊCH TRONG NGÀY

Diễn biến trên 2 sàn

- Thị trường tiếp tục đi ngang, giằng co trong biên độ hẹp khi giao dịch vẫn chưa có nhiều khởi sắc. MSN, VIC, BVH tăng điểm đã kéo VN-Index tăng nhẹ, mặc dù hàng loạt bluechips khác như VNM, STB, VCB, MBB, HPG vẫn giảm nhẹ. VN-Index đóng cửa tăng 1,6 điểm lên 383,4 điểm. KLGD giảm nhẹ còn 27.4 triệu đơn vị.
- HNX-Index lại có diễn biến xấu hơn khi sắc đỏ kéo dài hầu như suốt phiên giao dịch. Kết thúc phiên, HNX-Index giảm 0,12 điểm xuống còn 61,15 điểm. WSS tiếp tục dư bán giá sàn 4.600 đồng/CP với hơn 2,4 triệu đơn vị.

Giao dịch khối ngoại

- Trên HSX, khối ngoại bán ròng phiên thứ 3 liên tiếp với giá trị hơn 45 tỷ đồng và chủ yếu là STB với giá trị bán ròng gần 31 tỷ đồng, chủ yếu bằng giao dịch thỏa thuận. Các cổ phiếu mua bán ròng khác trong phiên giá trị và khối lượng đều không lớn. REE được mua ròng nhiều nhất giá trị cũng chỉ gần 3 tỷ đồng. VNM đứng thứ 2 về giá trị bán ròng cũng khoảng 8 tỷ đồng.
- Trên HNX, khối ngoại giao dịch không nhiều và bán ròng phiên thứ 3 liên tiếp, với giá trị 570 triệu đồng. Không cổ phiếu nào được mua và bán ròng trên 400 triệu đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX

Như đã nhận định trong bản tin trước, khu vực 380 vẫn là khu vực giằng co của thị trường. Nhiều cổ phiếu bluechip sau đợt bán tháo thời gian qua đã xuất hiện tín hiệu phân kỳ dương trở lại. Nhóm này tăng điểm có thể giúp mốc 380 được trụ vững. Việc giao dịch bình ổn tại khu vực 380 sẽ giúp thị trường tìm điểm cân bằng. Hiện tại, xu hướng chính của thị trường là giảm điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư tiếp tục quan sát tín hiệu từ thanh khoản. Tăng điểm với khối lượng thấp là cơ hội để giảm tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu. Việc bắt đáy nên cân nhắc rủi ro T+ 4. Ưu tiên các cổ phiếu thanh khoản cao và có mức độ “nhạy” so với thị trường.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

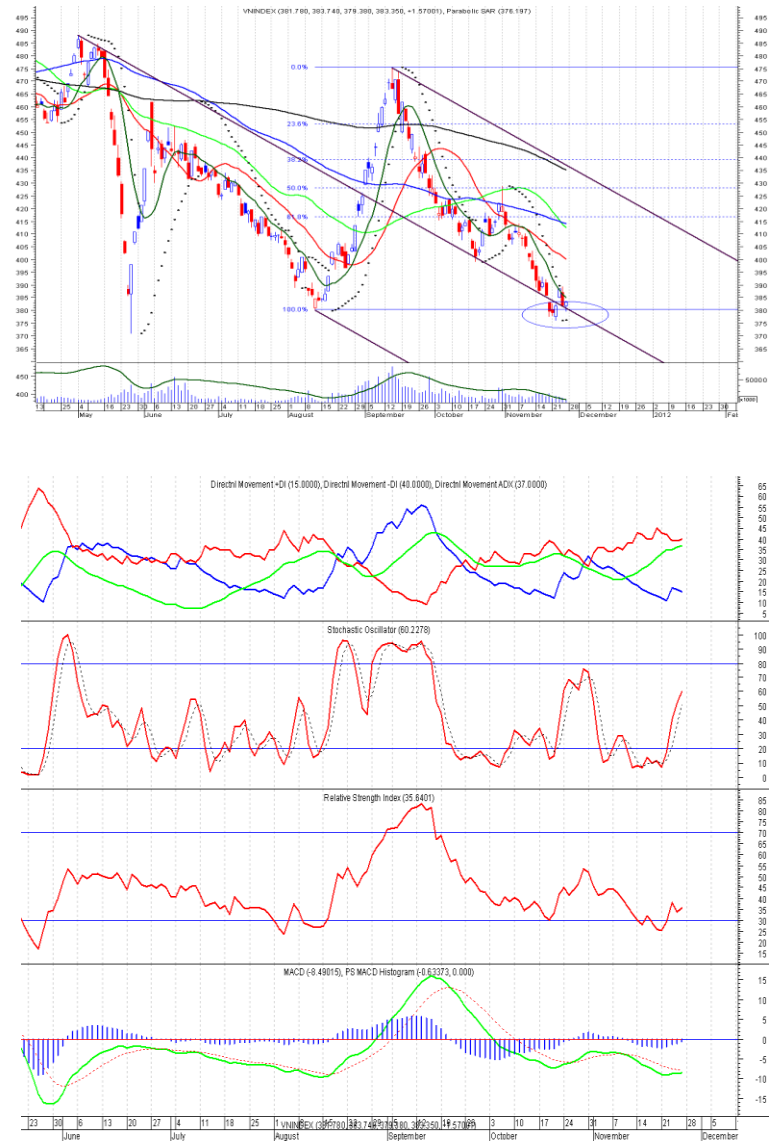
CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	400
Kháng cự 2	428
Vùng hỗ trợ 1	370
Vùng hỗ trợ 2	350

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Tăng
STO (14)	Tăng
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE

- ABT** Từ ngày 30/11/2011 - 30/1/2012, Quỹ tầm nhìn SSI, cổ đông lớn của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Bến Tre (ABT) đăng ký mua 200.000 cổ phiếu, đăng ký bán 200.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ là 1.945.630 cổ phiếu, chiếm 16,54% vốn điều lệ, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- APC** Từ ngày 30/11/2011 - 30/1/2012, Quỹ tầm nhìn SSI, cổ đông lớn của CTCP chiếu xạ An Phú (APC) đăng ký mua 200.000 cổ phiếu, đăng ký bán 200.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ là 1.406.250 cổ phiếu, chiếm 12,29% vốn điều lệ, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- HVG** Từ ngày 8/11 - 18/11, ông Dương Ngọc Minh - Chủ tịch Hội đồng Quản trị CTCP Hùng Vương (HVG) đã mua 500.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 22.518.800 cổ phiếu, nhằm tăng số lượng sở hữu.
- HDC** Ngày 21/11, bà Đoàn Thị Hồng Mai, vợ ông Dương Ngọc Thanh - thành viên Hội đồng Quản trị CTCP Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu (HDC) đã mua 10.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 12.252 cổ phiếu, nhằm đầu tư.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

HNX-Index vẫn vận động trong kênh giá như hình vẽ. Mốc thời gian 29/11 là mốc có thể xảy ra việc đảo chiều trong ngắn hạn. Hiện tại, xu hướng chính của thị trường là giảm điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư tiếp tục quan sát tín hiệu từ thanh khoản. Tăng điểm với khối lượng thấp là cơ hội để giảm tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu. Việc bắt đáy nên cân nhắc rủi ro T+ 4. Ưu tiên các cổ phiếu thanh khoản cao và có mức độ “nhạy” so với thị trường.



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGUỒN KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	66
Kháng cự 2	70
Vùng hỗ trợ 1	60
Vùng hỗ trợ 2	58

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Tăng nhẹ
MFI (14)	Tăng nhẹ
KLGD	Giảm nhẹ

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX

- BCC** Từ ngày 1/12/2011 - 31/1/2012, CTCP Bao bì Bim Sơn, tổ chức có liên quan đến Ủy viên Hội đồng Quản trị CTCP Xi măng Bim Sơn (**BCC**) đăng ký bán 162.120 cổ phiếu, nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư.
- HAD** Từ ngày 1/12/2011 - 31/1/2012, CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, cổ đông lớn của CTCP Bia Hà Nội - Hải Dương (**HAD**) đăng ký bán 400.000 cổ phiếu; đăng ký mua 400.000 cổ phiếu, nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư của Công ty.
- SHN** Từ ngày 28/11/2011 - 25/1/2012, ông Đinh Hồng Long - Chủ tịch Hội đồng Quản trị CTCP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (**SHN**) đăng ký bán 200.000 cổ phiếu, nhằm giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân.
- PSG** Từ ngày 28/11 - 27/12, ông Trần Đạo Đức - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn (**PSG**) đăng ký bán 10.000 cổ phiếu, đăng ký mua 20.000 cổ phiếu, nhằm đầu tư cá nhân.

HSX

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
VKP	16.67%	101.0	VES	-5.26%	43.1
BAS	6.67%	13.7	VSG	-5.26%	4.8
CAD	5.88%	2.8	ELC	-5.00%	0.5
TRI	5.56%	6.0	VNE	-5.00%	205.2
TDW	5.00%	0.0	LHG	-4.95%	0.3

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
BTS	11.11%	0.1	CSC	-12.50%	0.3
HCC	10.00%	0.4	SJM	-7.89%	14.6
SSS	6.98%	0.1	SDG	-6.99%	0.6
SGH	6.96%	0.3	TBX	-6.94%	0.6
SDC	6.93%	0.7	MKV	-6.94%	0.1

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
STB	-1.35%	2,324.1	STB	-1.35%	33.6
MCG	-4.44%	45.5	VNM	-0.72%	18.6
HQC	0.00%	506.6	MCG	-4.44%	0.4
EIB	0.00%	721.8	VIC	2.50%	7.0
LCG	1.96%	283.8	SPM	0.00%	0.3

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
PVX	-2.30%	2,559.0	PVX	-2.30%	21.7
VND	1.03%	1,609.9	VND	1.03%	15.7
KLS	0.00%	1,548.5	KLS	0.00%	15.1
GBS	-1.33%	30.5	GBS	-1.33%	0.5
SHN	-2.56%	847.8	PGS	-2.09%	7.8

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
REE	11.3	0.0%	242.0	STB	14.6	-1.4%	2,096.9
VSH	10.1	0.0%	149.2	CTG	22.6	-0.4%	134.4
LCG	10.4	2.0%	100.0	PPC	6.7	0.0%	78.6
IJC	9.5	-1.0%	55.7	VNM	137.0	-0.7%	63.0
APC	14.0	0.7%	28.0	FPT	49.0	-0.2%	53.3

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
DBC	14.3	-0.7%	27.9	THV	3.6	-5.3%	30.0
PVE	10.3	0.0%	23.0	VNR	11.1	0.0%	26.1
NVC	3.5	-2.8%	6.8	VGS	5.2	-1.9%	25.0
SCR	7.5	1.4%	5.5	AVS	3.6	0.0%	25.0
VNF	19.4	4.3%	4.2	BVS	12.8	-1.5%	24.7

(Đơn vị: nghìn CP)

Khuyến cáo

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Liên hệ

Trụ sở chính

306 Bà Triệu
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm
Q. 1, TP. HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.4) 3519 0142

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6
Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: (84.8) 3551 5606